

Số: /ĐL-TCTDTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

ĐIỀU LỆ

Giải Vô địch quốc gia các môn Điền kinh, Bắn cung, Judo khiếm thị, Quần vợt xe lăn người khuyết tật năm 2023

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030; tuyên truyền, động viên, khuyến khích người khuyết tật tham gia tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, tự tin, hòa nhập cộng đồng.

- Đánh giá phong trào thể thao người khuyết tật của các địa phương trong cả nước, làm cơ sở để xây dựng kế hoạch đẩy mạnh phong trào tập luyện thể dục thể thao cho người khuyết tật trong những năm tiếp theo.

- Thông qua kết quả thi đấu để xem xét, tuyển chọn các vận động viên có thành tích tốt, chuẩn bị lực lượng tham dự Đại hội thể thao người khuyết tật Châu Á lần thứ IV tại Hàng Châu, Trung Quốc và các giải thể thao người khuyết tật quốc tế.

2. Yêu cầu

- Các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị lực lượng vận động viên tham dự giải với tinh thần đoàn kết, thân ái, trung thực, cao thượng, chống mọi biểu hiện tiêu cực.

- Tổ chức thi đấu phải đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Thời gian: từ ngày 15 đến ngày 22 tháng 4 năm 2023.

2. Địa điểm: dự kiến thi đấu tại 04 địa điểm cụ thể như sau:

- Môn Điền kinh: Thi đấu tại Trung tâm Thể dục thể thao quận 8 (Địa chỉ: 302 Phạm Hùng, Phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh);

- Môn Bắn cung: Thi đấu tại Trung tâm Thể dục thể thao quận Gò Vấp (Địa chỉ: số 5A đường Nguyễn Văn Lượng, phường 16, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh).

- Môn Judo người khiếm thị: Thi đấu tại Nhà tập luyện Thể dục thể thao Phú Thọ (Địa chỉ: số 219 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh);

- Môn Quần vợt xe lăn: Thi đấu tại cụm sân Quần vợt Câu lạc bộ Phú Thọ (Địa chỉ: số 215A Lý Thường Kiệt, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh);

3. Chương trình hoạt động

a) Ngày 15/4/2023:

Sáng từ 8h00 – 11h30; chiều từ 14h00 -17h30 kiểm tra sức khỏe, khám phân loại thương tật, kiểm tra hồ sơ cho các vận động viên tại Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: số 02-04 đường Lê Đại Hành, phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

*** Lưu ý: Tất cả các vận động viên phải có mặt để kiểm tra nhân sự và mang theo Hồ sơ bản gốc theo quy định của Điều lệ (tất cả các trường hợp không đủ hồ sơ theo quy định hoặc không có mặt kiểm tra sức khỏe sẽ không được tham dự thi đấu).**

b) Ngày 16/4/2023

- Chiều từ 14h30: Hội Ban Tổ chức với các trưởng đoàn, huấn luyện viên sau đó tiến hành bốc thăm, xếp lịch thi đấu các môn tại Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: số 02-04 đường Lê Đại Hành, phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

c) Từ ngày 17 đến ngày 22/4/2023 tổ chức thi đấu các môn theo lịch.

III. MÔN THI VÀ NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Môn Điền kinh: Tổ chức thi đấu 181 nội dung;
2. Môn Bắn cung: Tổ chức thi đấu 12 nội dung;
3. Môn Judo khiếm thị: Tổ chức thi đấu 13 nội dung;
4. Môn Quần vợt xe lăn: Tổ chức thi đấu 04 nội dung.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ

1. Đối tượng

1.1. Đối tượng tham dự chung

- Vận động viên là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là người khuyết tật và có hạng thương tật theo quy định của Điều lệ cụ thể từng môn, không trong thời gian bị Hiệp hội thể thao người khuyết tật quốc gia, quốc tế cấm thi đấu; không bị can án hoặc kỷ luật.

- Các vận động viên tham dự giải phải có độ tuổi từ 15 tuổi trở lên (sinh năm 2008 trở về trước).

- Các vận động viên đã có phân loại thương tật quốc tế từ năm 2018 – 2022 và thẻ do Hiệp hội Paralympic Việt Nam cấp sẽ không phải khám thương tật tại giải.

1.2. Đối tượng tham dự từng môn (được quy định tại Phần II Điều lệ này)

2. Điều kiện tham dự

- Các vận động viên có tên trong danh sách đăng ký chính thức của địa phương, có đầy đủ hồ sơ cá nhân theo quy định của Điều lệ.

- Mỗi vận động viên chỉ được đăng ký thi đấu ở một môn thể thao và tham gia thi đấu theo đúng hạng thương tật của mình.

- Vận động viên đã đăng ký thi đấu ở nội dung nào thì thi đấu ở nội dung thi đó, không được đăng ký bổ sung nếu không có trong danh sách chính thức gửi Ban Tổ chức giải.

- Trường hợp vận động viên đã đăng ký ở hạng thương tật này, nhưng sau khi khám phân loại thương tật được xếp vào hạng thương tật khác theo quyết định của Bác sỹ, thì chỉ được thi đấu ở những nội dung đã đăng ký ở hạng thương tật trước đó, không được thay đổi nội dung thi (trong trường hợp hạng thương tật mới không có nội dung thi đấu đã đăng ký ở hạng thương tật cũ, hoặc nội dung đó đã có đủ số vận động viên đăng ký theo điều lệ quy định thì vận động viên được phép thay đổi nội dung thi đấu mới theo Điều lệ).

- Các vận động viên nếu tự ý bỏ thi đấu không có lý do thì thành tích ở các nội dung đã thi đấu trước đó sẽ không được công nhận và sẽ không được tiếp tục tham gia thi đấu ở các nội dung tiếp theo.

V. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức trao cờ Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn cho từng môn; trao huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giấy chứng nhận thành tích cho các vận động viên đạt thành tích ở các nội dung cá nhân, đôi, đồng đội theo quy định cụ thể của từng môn.

2. Kỷ luật

- Tập thể, cá nhân tham dự giải nếu vi phạm Luật, Điều lệ và các quy định của Ban Tổ chức, tùy mức độ sẽ phải chịu các hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền làm nhiệm vụ, truất quyền thi đấu, xoá bỏ thành tích và bị xử phạt hành chính theo (Nghị định số 46/2019/NĐ-CP ngày 27/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao).

- Danh sách đăng ký thi đấu của các đơn vị bắt buộc phải ghi chính xác hạng thương tật của các VĐV, nếu đăng ký sai hạng thương tật thì VĐV đó vi phạm Điều lệ và sẽ không được phép thi đấu tại giải. Các VĐV chưa có hạng thương tật phải ghi rõ là (VĐV mới).

3. Khiếu nại

- Chỉ có Trưởng đoàn hoặc huấn luyện viên trưởng từng môn (theo danh sách đăng ký của đơn vị) mới có quyền khiếu nại và phải nộp đơn khiếu nại sau 15 phút sau kết thúc thi đấu kèm theo lệ phí 500.000đ gửi về tổng trọng tài của môn thi (nếu khiếu nại đúng sẽ được hoàn trả lại lệ phí).

- Ban Tổ chức không giải quyết các khiếu nại về hạng thương tật và nhân sự sau khi kết thúc các cuộc họp chuyên môn.

- Tổng Trọng tài của từng môn thể thao phải xem xét, giải quyết các khiếu nại trong thời gian quy định và gửi văn bản trả lời cho các đơn vị liên quan, đồng thời báo cáo Ban Tổ chức giải (các tập thể, cá nhân có liên quan phải tuân thủ quyết định của Tổng Trọng tài môn thi). Trường hợp quyết định giải quyết của Tổng Trọng tài môn thi chưa thỏa đáng, các đơn vị có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức giải, quyết định của Ban Tổ chức giải là quyết định cuối cùng.

- Trường hợp xảy ra tranh chấp vận động viên giữa các đoàn thì Ban Tổ chức giải sẽ căn cứ vào giải tham gia gần nhất mà vận động viên đó đại diện thi đấu.

VI. KINH PHÍ

1. Tổng cục Thể dục thể thao và địa phương đăng cai tổ chức thi đấu chi kinh phí tổ chức giải.

2. Hiệp hội Paralympic Việt Nam chi kinh phí làm huy chương và giấy chứng nhận.

3. Các tỉnh/thành tham dự giải:

- Chi toàn bộ kinh phí ăn, ở, đi lại, khám sức khỏe, khám chuyên môn khiếm thị, mua bảo hiểm thân thể cho các vận động viên trong quá trình tham dự giải và các chi phí khác cho đoàn.

- Chí kinh phí làm thẻ, quản lý thông tin hồ sơ cá nhân trên mạng điện tử của vận động viên do Hiệp hội Paralympic Việt Nam quy định.

- Chi kinh phí khen thưởng cho các huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích theo các quy định hiện hành.

VII. HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN ĐĂNG KÝ

1. Hồ sơ đăng ký thi đấu

- Đăng ký thi đấu: Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ký, đóng dấu (theo mẫu số 01 và số 02).

- Các vận động viên phải có giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp và có kết luận đủ sức khỏe thi đấu thể thao mới được phép tham dự thi đấu tại giải.

- Bảo hiểm: Đơn vị chủ quản chịu trách nhiệm mua bảo hiểm thân thể cho các vận động viên của đơn vị mình tại địa phương cử đi.

- Hồ sơ vận động viên bao gồm:

+ Bản sao chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (để lưu hồ sơ), bản chính VDV mang theo để đối chiếu khi kiểm tra nhân sự.

+ Hồ sơ phân loại thương tật vận động viên (theo mẫu số 03) đối với các vận động viên mới;

+ 02 ảnh màu cỡ 4 x 6cm.

Lưu ý: biểu mẫu số 01 đăng ký danh sách thi đấu chung, biểu mẫu 02 đăng ký thi đấu từng môn, biểu mẫu 03 phiếu phân loại thương được gửi kèm theo Điều lệ này.

2. Thời hạn đăng ký

- Các đơn vị gửi hồ sơ đăng ký thi đấu chính thức về địa chỉ: Vụ Thể dục thể thao quần chúng - Tổng cục Thể dục thể thao, 36 Trần Phú, Ba Đình - Hà Nội, trước ngày **10/4/2023**. Chi tiết liên hệ Ông Nguyễn Tất Chiến, điện thoại: 024.37472057 hoặc 0936.887.660, Email: **nguyentatchienttqc@gmail.com**.

- **Hồ sơ đăng ký thi đấu chính thức gồm:** Danh sách đăng ký thi đấu chung các môn (mẫu số 01 bản gốc), danh sách đăng ký thi đấu từng môn ghi rõ các nội dung, hạng thương tật (mẫu số 02 bản gốc) và gửi đăng ký bằng file mềm làm trên Excel mẫu số 01 và 02 vào địa chỉ Email: nguyentatchienttqc@gmail.com; chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (bản sao), giấy khám sức khỏe (bản gốc), bảo hiểm thân thể (bản sao), 2 ảnh mẫu cỡ 4x6cm, hồ sơ phân loại thương tật (mẫu số 03), thẻ phân loại thương tật quốc tế và quốc gia (bản sao nếu có).

Chú ý: Ban Tổ chức không chấp nhận các đơn vị đăng ký muộn, thiếu hồ sơ hoặc thay đổi đăng ký thi đấu sau ngày 10/4/2023.

VIII. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Tổ chức giải, các đoàn vận động viên và các thành viên tham dự giải chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

Phần II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ TỪNG MÔN

I. MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng và điều kiện đăng ký tham dự

- Mỗi tỉnh/thành được đăng ký tối đa 02 vận động viên tham gia thi đấu cho 1 nội dung cá nhân và 01 đội tham gia nội dung tiếp sức theo đúng hạng thương tật quy định (trong trường hợp sau khi khám phân loại thương tật, một đơn vị có nhiều hơn 02 vận động viên ở nội dung thi đấu cá nhân theo quy định trong điều lệ thì địa phương đó phải quyết định 02 vận động viên thi đấu chính thức, những vận động viên còn lại có thể chuyển để thi đấu ở những nội dung khác theo đúng hạng thương tật hoặc tham gia thi đấu kiểm tra thành tích, không được tham gia thi đấu để tranh huy chương).

- Nội dung cá nhân phải có từ 03 vận động viên của 02 địa phương trở lên tham dự. Trường hợp không đủ 03 vận động viên của 02 đơn vị, Ban Tổ chức sẽ ghép với hạng thương tật dựa trên quy định của Luật IPC mới nhất. Ở tất cả các nội dung ghép hạng thương tật thi đấu thì việc xếp hạng ở nội dung thi đấu đó được tính trên bảng điểm của IPC công bố ngày 23/01/2021, Vận động viên nào có điểm cao hơn sẽ xếp trên (nếu không thể ghép hạng được thì các vận động viên chỉ thi đấu kiểm tra để xác định thành tích và không trao huy chương).

- Nội dung đồng đội tiếp sức các đơn vị phải đăng ký chốt danh sách đội hình tiếp sức trước cuộc họp chuyên môn.

2. Nội dung thi đấu

Tổ chức thi đấu 181 nội dung, gồm: 73 nội dung chạy, 25 nội dung nhảy và 83 nội dung ném, đẩy, cụ thể như sau:

a) Các nội dung chạy: gồm 73 nội dung

Nội dung	Nam	Nữ	Tổng
100m	T11, T12, T13, T35, T36, T37, T38, T42, T43/T44, T45/T46/T47, T52/T53/T54 (11)	T11, T12, T37/T38, T42/T43/T44 (04)	15
200m	T11, T12, T13, T35, T36, T37, T38, T42, T43/T44, T45/T46/T47, T52/T53/T54 (11)	T11/T12, T42/T43/T44 (02)	13
400m	T11, T12, T13, T20, T35, T36, T37, T38, T42, T43/T44, T45/T46/T47, T52/T53/T54 (12)	T11/T12, T37/T38 (02)	14
800m	T11, T12, T13, T20, T37/T38, T45/T46, T52/T53/T54 (07)	T11, T12, T13, T20, T37/T38, (05)	12
1.500m	T11, T12/T13, T20, T37/T38, T45/T46 (05)	T11, T12/T13, T20 (03)	08
5.000m	T11, T12/T13, T20 (03)		03
4 x 100m	T11-T12-T13, T35-T36-T37-38, T42-T44-T46-T47 (03)	T11-T12- T13 (01)	04
4 x 400m	T11-T12- T13, T35-T36-T37-T38, T42-T44-T46-47 (03)	T11-T12-T13 (01)	04
Tổng số	55	18	73

*** Ghi chú:**

1. Các nội dung chạy 100m, 200m, 400m các hạng thương tật T35, T36, T37 nếu không đủ vận động viên tổ chức thi đấu sẽ ưu tiên ghép theo thứ tự T38/T37 hoặc T38/T36 hoặc T38/T35.

2. Nội dung tiếp sức của nhóm thương tật (T11 -T13): bắt buộc phải có tối thiểu 1 VĐV của hạng thương tật T11 và chỉ được phép tối đa 1 VĐV của hạng thương tật T13.

3. Nội dung tiếp sức của nhóm thương tật (T35 –T38): chỉ được tối đa 2 VĐV của hạng thương tật T38

4. Nội dung tiếp sức của nhóm thương tật (T42 –T47): chỉ được tối đa 2 VĐV của hạng thương tật T46/47

5. Trang phục thi đấu của các vận động viên tham dự đội hình tiếp sức phải đồng phục cả quần và áo.

6. Băng bịt mắt và dây dẫn đường của các vận động viên khiếm thị phải được kiểm tra trước khi thi đấu (dây dẫn đường dài tối đa 30cm).

b) Các nội dung nhảy: gồm 25 nội dung

Nội dung	Nam	Nữ	Tổng
Nhảy cao	T12/T13, 42/44; T45/T46/T47 (03)	T12/T13 (01)	04
Nhảy xa	T11, T12, T13, T20, T35/T36/T37/T38, T42, T43/T44; T45/T46/T47 (08)	T11/T12, T13, T20, T35/T36/T37/T38, T42/T43/T44 (05)	143
Nhảy ba bước	T11, T12, T13, T20, T38 (05)	T11/T12, T13, T20 (03)	08
Tổng số	16	09	25

c) Các nội dung ném, đẩy: gồm 83 nội dung

Nội dung	Nam	Nữ	Tổng
Đẩy tạ	F11, F12/F13, F20, F34, F35, F36, F37, F38, F40/F41, F42, F43, F44, F45/F46, F53/F54, F55, F56, F57 (17)	F11, F12/F13, F20, F34, F35/F36/F37, F40/F41, F42/F43/F44, F45/F46, F53/F54, F55, F56, F57 (12)	29
Ném đĩa	F11, F12/F13, F34, F35, F36, F37, F38, F40/F41, F42, F43, F44, F45/F46, F53/F54, F55, F56, F57 (16)	F11, F12/F13, F34, F35/F36/F37, F40/F41, F42/F43/F44, F45/F46, F53/F54, F55, F56, F57 (11)	27
Ném lao	F11, F12/F13, F34, F35, F36, F37, F38, F40/F41, F42, F43, F44, F45/F46, F53/F54, F55, F56, F57 (16)	F11, F12/F13, F34, F35/F36/F37, F40/F41, F42/F43/F44, F45/F46, F53/F54, F55, F56, F57 (11)	27
Tổng số	49	34	83

3. Luật thi đấu

Áp dụng theo Luật thi đấu thể thao người khuyết tật Quốc tế (IPC).

4. Trang phục thi đấu

Các vận động viên tham dự giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Điền kinh.

5. Khen thưởng

Ban Tổ chức trao thưởng:

- Cờ nhất, nhì, ba toàn đoàn cho các đoàn đạt thành tích nhất, nhì, ba tính theo tổng số huy chương vàng, đến huy chương bạc và đồng.

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu cá nhân khi có 4 vận động viên của 2 đơn vị tỉnh, thành hoặc khi có từ 3 vận động viên của 3 đơn vị tỉnh, thành trở lên tham dự.

- Huy chương Vàng, Bạc kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu cá nhân khi có 3 vận động viên của 2 đơn vị tỉnh, thành tham dự.

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu đội tiếp sức khi có từ 3 đội của 3 đơn vị tỉnh, thành trở lên tham dự.

- Huy chương Vàng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu đội tiếp sức khi có 2 đội của 2 đơn vị tỉnh, thành tham dự.

II. MÔN BẮN CUNG

1. Đối tượng và điều kiện đăng ký tham dự

- Mỗi tỉnh/thành được cử tối đa 02 câu lạc bộ Bắn cung tham dự. Mỗi câu lạc bộ được cử 02 vận động viên nam và 02 vận động viên nữ cho mỗi nội dung thi đấu cá nhân và 02 đội cho nội dung đội nam nữ hỗn hợp theo Điều lệ quy định.

- Mỗi nội dung phải có từ 03 vận động viên, 03 đội của 02 tỉnh/thành, câu lạc bộ khác nhau mới tổ chức thi đấu.

2. Nội dung thi đấu: Tổ chức thi đấu 12 nội dung (8 nội dung cá nhân, 4 nội dung đội nam nữ hỗn hợp), cụ thể như sau:

a) Cung 1 dây (Open Recurve)

STT	Nội dung	Cự ly		Hạng thương tật
1	Cá nhân nam	30m	50m	Đủ chuẩn thi đấu thể thao người khuyết tật (đứng hoặc ngồi xe lăn)
2	Cá nhân nữ	30m	50m	
3	Đội nam nữ hỗn hợp	30m	50m	

b) Cung 3 dây (Open Compound)

STT	Nội dung	Cự ly		Hạng thương tật
1	Cá nhân nam	30m	50m	Đủ chuẩn thi đấu thể thao người khuyết tật (đứng hoặc ngồi xe lăn)
2	Cá nhân nữ	30m	50m	
3	Đội nam nữ hỗn hợp	30m	50m	

3. Thể thức thi đấu

Căn cứ vào số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu tại cuộc họp chuyên môn.

4. Luật thi đấu

Áp dụng theo Luật thi đấu thể thao người khuyết tật và Luật Bắn cung quốc tế.

5. Trang phục thi đấu

Các vận động viên tham dự Giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Bắn cung./.

6. Khen thưởng

Ban Tổ chức trao thưởng:

- Cờ nhất, nhì, ba toàn đoàn cho các đoàn đạt thành tích nhất, nhì, ba tính theo tổng số huy chương vàng, đến huy chương bạc và đồng.

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu cá nhân và đôi khi có từ 4 vận động viên, 4 đôi của 2 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự hoặc khi có từ 3 vận động viên của 3 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự.

- Huy chương Vàng, Bạc kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu cá nhân và đôi khi có 3 vận động viên, 3 đôi của 2 đơn vị tỉnh, thành tham dự.

III. MÔN JUDO KHIẾM THỊ

1. Đối tượng và điều kiện đăng ký tham dự

- Mỗi tỉnh/thành được cử tối đa 02 câu lạc bộ Judo người khiếm thị tham dự. Mỗi câu lạc bộ được cử 02 vận động viên nam và 02 vận động viên nữ cho mỗi nội dung thi đấu theo đúng hạng cân Điều lệ quy định.

- Mỗi hạng cân phải có từ 03 vận động của 02 tỉnh/thành, câu lạc bộ khác nhau mới tổ chức thi đấu.

2. Nội dung thi đấu: Tổ chức 13 nội dung (cá nhân nam, nữ) theo các hạng cân:

TT	Các nội dung nam	Các nội dung nữ
1	Đến 50 kg	Đến 42 kg
2	Trên 50 kg đến 55 kg	Đến 42 kg đến 45 kg
3	Trên 55 kg đến 60 kg	Đến 45 kg đến 48 kg
4	Trên 60 kg đến 66 kg	Trên 48 kg đến 52 kg
5	Trên 66 kg đến 73 kg	Trên 52 kg đến 57 kg
6	Trên 73 kg đến 81 kg	Trên 57 kg
7	Trên 81 kg	

3. Thể thức thi đấu

- Thi đấu đối kháng cá nhân (nam, nữ) theo hạng cân.

- Hạng cân có 03 hoặc 04 vận động viên thi đấu vòng tròn tính điểm, hạng cân có từ 05 vận động viên trở lên thi đấu vòng loại Repechage theo luật Judo quốc tế.

4. Luật thi đấu và cách tính điểm xếp hạng

Thi đấu theo Luật thi đấu Judo khiếm thị quốc tế do Liên đoàn thể thao người khiếm thị thế giới IBSA ban hành.

Cách tính điểm thi đấu áp dụng theo Luật trọng tài Liên đoàn Judo quốc tế năm 2018.

5. Trang phục thi đấu

Các vận động viên tham dự giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Judo.

6. Khen thưởng

Ban Tổ chức trao thưởng:

- Cờ nhất, nhì, ba toàn đoàn cho các đoàn đạt thành tích nhất, nhì, ba tính theo tổng số huy chương vàng, đến huy chương bạc và đồng.

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu khi có từ 04 vận động viên của 02 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự hoặc khi có từ 3 vận động viên của 3 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự.

- Huy chương Vàng, Bạc và đồng huy chương Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu khi có từ 5 vận động viên của 3 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự.

- Huy chương Vàng, Bạc kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu khi có 3 vận động viên của 2 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự.

IV. MÔN QUÀN VỢT XE LĂN

1. Đối tượng và điều kiện đăng ký tham dự

- Các vận động viên khuyết tật ngồi xe lăn theo quy định. Mỗi tỉnh/thành được cử tối đa 02 câu lạc bộ tham dự. Mỗi câu lạc bộ được cử 03 vận động viên nam và 03 vận động viên nữ; 02 đôi nam, 02 đôi nữ tham gia thi đấu theo Điều lệ quy định.

- Mỗi nội dung thi đấu phải có từ 03 vận động viên, 03 đôi của 02 tỉnh/thành, câu lạc bộ khác nhau mới tổ chức thi đấu.

2. Nội dung thi đấu: Tổ chức thi đấu 4 nội dung (2 nội dung cá nhân, 2 nội dung đôi), cụ thể như sau:

TT	Các nội dung nam	Các nội dung nữ
1	Đơn nam	Đơn nữ
2	Đôi nam	Đôi nữ

3. Thể thức thi đấu

Căn cứ vào số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu tại cuộc họp chuyên môn.

4. Luật thi đấu và cách tính điểm xếp hạng

- Thi đấu theo Luật thi đấu Quần vợt xe lăn quốc tế.
- Nếu có 2 VĐV (hoặc 2 đôi VĐV) có số điểm bằng nhau, thì đôi nào thắng trực tiếp sẽ được xếp hạng trên.
- Nếu có 3 VĐV (hoặc 3 đôi VĐV) trở lên có số điểm bằng nhau thì sẽ tính theo tỷ số của:
 - a) Tổng các trận (match) thắng trên tổng các trận (match) thua.
 - b) Tổng các ván (sets) thắng trên tổng các ván (sets) thua.
 - c) Tổng các bàn (games) thắng trên tổng các bàn (games) thua. VĐV (đôi) nào có tỷ số cao hơn thì VĐV (đôi) đó sẽ được xếp hạng trên.
 - d) Nếu các tỷ số trên vẫn bằng nhau thì BTC sẽ tiến hành bốc thăm.

5. Bóng thi đấu: Bóng Dunlop Fort All Court

6. Trang phục thi đấu: Các vận động viên tham dự giải phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Quần vợt.

7. Khen thưởng

Ban Tổ chức trao thưởng:

- Cờ nhất, nhì, ba toàn đoàn cho các đoàn đạt thành tích nhất, nhì, ba tính theo tổng số huy chương vàng, đến huy chương bạc và đồng.
- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu cá nhân và đôi khi có từ 4 vận động viên của 2 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự hoặc khi có từ 3 vận động viên của 3 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự.
- Huy chương Vàng, Bạc và đồng huy chương Đồng kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu cá nhân và đôi khi có từ 5 vận động viên của 3 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự.
- Huy chương Vàng, Bạc kèm giấy chứng nhận thành tích cho các nội dung thi đấu cá nhân và đôi khi có 3 vận động viên của 2 đơn vị tỉnh, thành, câu lạc bộ trở lên tham dự./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Sở VH&TT&DL các tỉnh/thành;
- Sở VH&TT các tỉnh/thành;
- Sở VHTTTT&DL các tỉnh/thành;
- Hiệp hội Paralympic VN;
- Liên đoàn Điền kinh VN;
- Lưu: VT, TDTTQC, Ch .12.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THỂ DỤC THỂ THAO QUẦN CHÚNG**

Nguyễn Ngọc Anh

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU CÁC MÔN

Kính gửi:.....

Căn cứ Điều lệ Giải Vô địch quốc gia các môn Điền kinh, Bắn cung, Judo khiếm thị, Quần vợt xe lăn người khuyết tật năm 2023 của Tổng cục Thể dục thể thao. Đơn vịđăng ký danh sách vận động viên các môn tham dự giải như sau:

1. Trưởng đoàn:..... Điện thoại
2. Phó đoàn:..... Điện thoại
3. Huấn luyện viên:..... Điện thoại
4. Săn sóc viên:.....

TT	HỌ VÀ TÊN VĐV	NGÀY, THÁNG, NĂM SINH	GIỚI TÍNH	MÔN THI ĐẤU	HẠNG THƯỜNG TẬT	GHI CHÚ (Ghi VĐV mới chưa có hạng thương tật)
1.	Nguyễn Văn A	2000	Nam	Điền kinh	S5	
2.	Nguyễn Văn B	1996	Nữ	Bắn cung	S6	
3.	Nguyễn Văn C	1993	Nam	Judo	T12	
4.	Nguyễn Văn D	2002	Nam	Quần vợt	Chưa xác định	VĐV mới
5.						
6.						
7.						
8.					

.....ngày.....tháng.....năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các đoàn phải ghi đầy đủ thông tin nội dung các mục thi đấu theo mẫu đăng ký.

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúcMẪU ĐĂNG KÝ THI ĐẤU CHÍNH THỨC
MÔN QUẦN VỢT XE LĂN

Kính gửi:.....

Căn cứ Điều lệ Giải Vô địch quốc gia các môn Điền kinh, Bắn cung, Judo khiếm thị, Quần vợt xe lăn người khuyết tật năm 2023 của Tổng cục Thể dục thể thao. Đơn vị đăng ký danh sách vận động viên môn Quần vợt xe lăn tham dự giải như sau:

1. Huấn luyện viên:..... điện thoại
2. Săn sóc viên:.....

TT	Họ và tên vận động viên	Năm sinh	Giới tính	Nội dung thi đấu		Hạng thương tật
				Đơn	Đôi	
1.						
2.						
3.						
4.						
5.						
6.						
7.						
8.						

.....ngày.....tháng.....năm 2023

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các đoàn phải ghi đầy đủ thông tin nội dung các mục thi đấu theo mẫu đăng ký. Trường hợp các vận động viên mới đề nghị ghi vận động viên chưa xác định thương tật.

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúcMẪU ĐĂNG KÝ THI ĐẤU CHÍNH THỨC
MÔN JUDO KHIẾM THỊ

Kính gửi:.....

Căn cứ Điều lệ Giải Vô địch quốc gia các môn Điền kinh, Bắn cung, Judo khiếm thị, Quần vợt xe lăn người khuyết tật năm 2023 của Tổng cục Thể dục thể thao. Đơn vị đăng ký danh sách vận động viên môn Judo khiếm thị tham dự giải như sau:

- Huấn luyện viên:..... điện thoại
- Săn sóc viên:.....

TT	Họ và tên vận động viên	Năm sinh	Giới tính	Hạng cân	Ghi chú
1.					
2.					
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

.....ngày.....tháng.....năm 2023

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các đoàn phải ghi đầy đủ thông tin nội dung các mục thi đấu theo mẫu đăng ký. Trường hợp các vận động viên mới đề nghị ghi vận động viên chưa xác định thương tật.

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúcMẪU ĐĂNG KÝ THI ĐẤU CHÍNH THỨC
MÔN BẮN CUNG

Kính gửi:.....

Căn cứ Điều lệ Giải Vô địch quốc gia các môn Điền kinh, Bắn cung, Judo khiếm thị, Quần vợt xe lăn người khuyết tật năm 2023 của Tổng cục Thể dục thể thao. Đơn vị đăng ký danh sách vận động viên môn Bắn cung tham dự giải như sau:

- Huấn luyện viên:..... điện thoại
- Săn sóc viên:.....

TT	Họ và tên vận động viên	Năm sinh	Giới tính	Cung 1 dây			Cung 3 dây			Ghi chú
				30m	50m	Hỗn hợp 30m	30m	50m	Hỗn hợp 30m	
1.										
2.										
3.										
4.										
5.										
6.										
7.										
8.										
9.										

.....ngày.....tháng.....năm 2023

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các đoàn phải ghi đầy đủ thông tin nội dung các mục thi đấu theo mẫu đăng ký. Trường hợp các vận động viên mới đề nghị ghi vận động viên chưa xác định thương tật.

ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐẤU CHÍNH THỨC MÔN ĐIỀN KINH

Căn cứ Điều lệ Giải Vô địch quốc gia các môn Điền kinh, Bắn cung, Judo khiếm thị, Quần vợt xe lăn người khuyết tật năm 2023 của Tổng cục Thể dục thể thao. Đơn vị xin đăng ký các vận động viên tham dự như sau:

1. Huấn luyện viên trưởng:..... Điện thoại
2. Huấn luyện viên :..... Điện thoại
3. Huấn luyện viên :..... Điện thoại
4. Bác sỹ, Săn sóc viên:.....

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Đơn vị	Hạng thương tật	Nội dung Thi đấu													
							Chạy							Nhảy			Ném đẩy			
			Nam	Nữ			100	200	400	800	1.500	5.000	4x100	4x400	Xa	Cao	3bước	Lao	Tạ	Đĩa
1																				
2																				
3																				
4																				
5																				
6																				
7																				
8																				

.....ngày.....tháng.....năm 2023

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ảnh 4x6



PHIẾU PHÂN LOẠI THƯƠNG TẬT
Giải Vô địch quốc gia các môn Điền kinh, Bắn cung, Judo khiếm thị,
Quần vợt xe lăn người khuyết tật năm 2023

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

Họ và tên: Năm sinh

Đơn vị:

Môn thi đấu:

Nội dung thi đấu:

.....

Tham gia thi đấu (từ năm nào): :

Bệnh lý: Năm:

Tình trạng phân loại thương tật:

+ Chưa phân loại: + Đã phân loại:

Trong nước: Năm Loại thương tật

Quốc tế: Năm Loại thương tật

Huấn luyện viên

(Ký ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2023

Vận động viên

(Ký ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đề nghị điền đầy đủ thông tin và tích vào các ô tương ứng

II. THÔNG TIN Y TẾ: (DÀNH CHO BÁC SĨ KHÁM MẮT)

1. Họ và tên Tuổi bắt đầu bệnh:

2. Chẩn đoán bệnh:

3. Thị lực: phương pháp đo: _____

+ Có kính: Độ kính: _____ MP: _____ MT: _____

+ Không kính: Độ kính: _____ MP: _____ MT: _____

4. Thị trường: kính kèm kết quả 1 trong 3 phương pháp sau:

- Phương pháp đo bằng máy

- Phương pháp ước lượng trên lâm sàng

- Phương pháp đo thị trường bằng thị trường kế

5. Thuốc điều trị đang sử dụng :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**XÁC NHẬN CỦA BỆNH VIỆN HOẶC
CHUYÊN KHOA MẮT**

(ký và đóng dấu)

....., ngày tháng năm 2023

BÁC SĨ KHÁM

(ký tên, ghi rõ họ và tên)